

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 18/CBTT.NSS

Đồng Nai, ngày 10 tháng 6 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Nông Súc Sản Đồng Nai**

- Mã chứng khoán: NSS
- Địa chỉ: 238, Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại liên hệ: 0251 3899790 Fax: 0251 3899102
- E-mail: [dolicomail@dolicovn.com](mailto:dolicomail@dolicovn.com)

2. Nội dung thông tin công bố:

- Cập nhật tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/6/2024 tại đường dẫn <https://dolicovn.com/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Như trên
- Lưu VP.



**Đinh Ngọc Mến**



Số: 03/TT-ĐHĐCĐ-NSS

Đồng Nai, ngày 20 tháng 06 năm 2024

"Dự thảo"

## TỜ TRÌNH

V/v: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2023-  
KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, CỔ TỨC NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty.

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 16/6/2023
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính và kết quả SXKD năm 2023 của Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai đã được Chi nhánh công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung sau:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 16/6/2023 của Công ty, kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 10 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 8,350 tỷ đồng; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức gồm:\

+ Quỹ đầu tư phát triển: Giao HĐQT xem xét, quyết định phù hợp tình hình thực tế của Công ty.

+ Quỹ khen thưởng- phúc lợi người lao động và quỹ thưởng Ban quản lý điều hành: trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+Quỹ thưởng của Ban Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 do HĐQT căn cứ tình hình thực tế trình ĐHĐCĐ quyết định với mức trích tối đa là 1.5 % ( một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023.

+ Cổ tức năm 2023: dự kiến chia cổ tức bằng tiền từ mức 5 %/VĐL trở lên.

HĐQT đề nghị thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2023 như sau:



Thực tế năm 2023, Công ty đạt vượt mức lợi nhuận được giao:

a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023: 11.719.983.090 đồng, đạt 117,19 % kế hoạch năm;

b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: 9.651.653.510 đồng, đạt 115,59 % kế hoạch năm;

**I. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 đề nghị:**

HDQT đề nghị chia hết cổ tức đối với 100% số lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi nộp thuế TNDN và trích lập các quỹ; Số liệu như sau:

Số tt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2023</b>	<b>102.639.420.000</b>
<b>II</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023</b>	<b>9.651.653.510</b>
1	(Trừ Chi phí thù lao HĐQT không tham gia điều hành trực tiếp và BKS năm 2023)	228.000.000
2	( Khoản nộp bổ sung thêm thuế TNDN, Thuế GTGT, năm 2022 thực hiện theo BB KTNNKVXIII số 890/TB-KTKVXIII ngày 29/10/2023)	46.545.715
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau khi trừ (II)</b>	<b>9.377.107.795</b>
	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>5.281.794.937</b>
1	Trích lập quỹ Khen thưởng người lao động (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016 của Bộ Lao động thương binh xã hội)	2.420.381.405
2	Trích lập quỹ Phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016)	2.420.381.405
3	Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý số người 8,5 người ( Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016)	431.268.000
4	Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận năm	0
5	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	9.764.127
6	<b>Cổ tức năm 2023: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền ( tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 là 3.99% VĐL, tương ứng 399đồng/ 1CP)</b>	<b>4.095.312.858</b>
a	<i>CD NN (TCty CNTPĐN) (8.654.142 CP x 399 đ/CP)</i>	<i>3.453.002.658</i>
b	<i>CD CBCNV + Bên ngoài (1.609.800 CP x399 đ/CP)</i>	<i>642.310.200</i>
7	<b>Cổ tức đã tạm ứng bằng tiền theo tỷ lệ 3% /VĐL( chi trả từ ngày 18/6/2024)</b>	<b>3.079.182.600</b>
8	<b>Cổ tức chi tiếp bằng tiền cho cổ đông ( tỷ lệ 0.99 % VĐL,</b>	<b>1.016.130.258</b>

	<b>tương ứng 99 đồng/ 1CP) trong năm 2024</b>	
a	<i>CD NN (TCty CNTPĐN) (8.654.142 CP x 99đ/CP)</i>	856.760.058
b	<i>CD CBCNV + Bên ngoài (1.609.800 CP x 99đ/CP)</i>	159.370.200

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2024 và chi trả tiếp cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông trong quý IV năm 2024 theo đúng quy định.

## **II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2024: 5.800 triệu đồng;
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2024: 4.725 triệu đồng;
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

- Quỹ khen thưởng người lao động, quỹ thưởng Người Quản lý, quỹ phúc lợi năm 2024 trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐT BXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển: giao HĐQT xem xét, quyết định phù hợp tình hình thực tế Công ty.

- Cổ tức bằng tiền: dự kiến từ 2,5 % VDL trở lên.

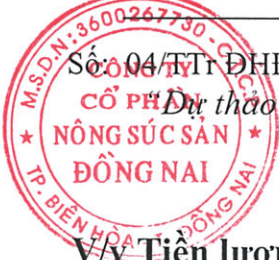
Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2024 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2024 và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**





Đồng Nai, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2023**  
**và Kế hoạch năm 2024**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 16/6/2023.

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước,

Căn cứ Kết quả SXKD Công ty năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.

HDQT báo cáo với Đại hội đề nghị thông qua các nội dung như sau:

**I. Tiền lương, tiền thưởng, thù lao Người quản lý thực hiện năm 2023**

**1. Thù lao thực hiện năm 2023**

Ngày 16/6/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai đã thông qua Nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HDQT và Ban kiểm soát năm 2023. Tổng mức thù lao năm 2023 đã thực hiện theo như quy định của Đại hội, Công ty đã thực chi thù lao cho HDQT và BKS năm 2023 tổng số tiền: 414.000.000 đồng.

**2. Tiền lương, tiền thưởng Người Quản lý năm 2023**

**a) Tiền lương:**

Tiền lương Người quản lý chuyên trách năm 2023 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao) hưởng lương chuyên trách. Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát: bình quân là 19.800.000đ/tháng, được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tăng so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 do Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận.

b) Tiền thưởng: Tiền thưởng Người quản lý năm 2023 ( HDQT, BKS, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng,) số người 8,5 người, thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (khoản 2 Điều 18) số tiền: 431.268.000 đồng.



c) Tiền thưởng Người quản lý năm 2023 trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm: không trích.

### 3. Tiền phụ cấp của Người phụ trách quản trị Công ty năm 2023

6 tháng x 4.000.000 đồng/tháng = 24.000.000 đồng

## II. Kế hoạch mức tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Người quản lý Công ty năm 2024:

1. Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý ( chuyên trách và không chuyên trách năm 2024) (gồm; HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Ban KS): được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty. Tiền lương của Trưởng Ban KS ( không hưởng thù lao) với mức chi kế hoạch là 18.000.000 đồng/tháng.

### 2. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2024:

Thực hiện mức chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 bằng mức chi năm 2023 . Tổng số tiền: 414.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm(đồng)
<b>I</b>	<b>Thù lao HĐQT</b>			<b>318.000.000</b>
1	01 Chủ tịch HĐQT	Đồng	6.000.000	72.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	5.500.000	66.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	5.000.000	180.000.000
<b>II</b>	<b>Thù lao BKS</b>	Đồng		<b>96.000.000</b>
1	Trưởng Ban KS	Đồng		0
2	Ban KS (02 người)	Đồng	4.000.000	96.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>414.000.000</b>

3. Tiền phụ cấp của Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024: 4.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đình Văn Hồng**